

Số: 01/2022/QĐST – HNGĐ

P, ngày 30 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v xác định con cho cha

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Thư ký phiên họp: Ông Thủy Sơn Phương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp:
Bà Phạm Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 546/2022/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về yêu cầu “**Xác định con cho cha**” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2022/QĐST – HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Lương Ngọc S, sinh năm 1975; địa chỉ: 46 Lê Quý Đ, tổ 4, phường IK, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Trần Thị T, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ 11, phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 26 tháng 7 năm 2022, bản tự khai ngày 02 tháng 8 năm 2022, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên họp, anh Lương Ngọc S trình bày:

Anh và chị Trần Thị T có quan hệ tình cảm với nhau, trong thời gian quen biết, chị T đã mang thai và sinh hạ cháu Trần Lương Toàn T1 vào ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Ngày 27 tháng 8 năm 2019, chị Trần Thị T đến Ủy ban nhân dân phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai làm thủ tục đăng ký Giấy khai sinh cho cháu T1 nhưng trong nội dung Giấy khai sinh không thể hiện thông tin về cha ruột. Đến khi cháu T1 được 22 tháng tuổi, anh và chị T đưa cháu T1 đi lấy máu xét nghiệm ADN để xác định chính xác cha ruột của cháu Trần Lương Toàn T1.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 21587 IG/DNA ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Công nghệ G xác định: Người có mẫu ghi tên Lương Ngọc S: 1975; Mẫu xét nghiệm máu ký hiệu B21587.IG và người có mẫu ghi tên Trần Lương Toàn T1: Tuổi 22 tháng; Mẫu xét nghiệm máu ký hiệu C21587.IG có quan hệ huyết thống cha – con.

Do đó, anh yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai giải quyết xác định cháu Trần Lương Toàn T1 là con của anh.

Theo bản tự khai ngày 02 tháng 8 năm 2022 và tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị T trình bày:

Chị và anh Lương Ngọc S có quan hệ tình cảm và trong thời gian quen biết, chị đã mang thai. Ngày 04 tháng 7 năm 2019 chị sinh cháu Trần Lương Toàn T1 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai. Ngày 27 tháng 8 năm 2019, chị đến Ủy ban nhân dân phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai làm thủ tục đăng ký Giấy khai sinh cho cháu T1 nhưng trong nội dung Giấy khai sinh không thể hiện cha ruột là ai. Khi cháu T1 được 22 tháng tuổi, chị và anh S đưa cháu T1 đi lấy máu xét nghiệm ADN để xác định chính xác cha ruột của cháu Trần Lương Toàn T1 và đã có kết luận anh Lương Ngọc S và cháu Trần Lương Toàn T1 có quan hệ huyết thống cha – con. Nay anh S yêu cầu xác định cháu T1 là con của anh S thì chị cũng thống nhất với Kết quả xét nghiệm ADN số 21587 IG/DNA ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Công nghệ G và đồng ý đề nghị Tòa án xác định cháu Trần Lương Toàn T1 là con ruột của anh Lương Ngọc S.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau: Qua kiểm sát việc giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về nội dung và hình thức đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn theo Điều 362 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền về loại việc, cấp giải quyết, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu cũng như thủ tục cấp tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định tại các Điều 29, 35, 39, 170, 175, 365 và Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Dựa theo Kết quả xét nghiệm ADN số 21587 IG/DNA ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Công nghệ G cùng công nhận của chị Trần Thị T về kết quả ADN cũng như là công nhận cháu Trần Lương Toàn T1 là con đẻ của anh Lương Ngọc S. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án căn cứ vào các Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, 149, 361, 362, 363, 369, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; áp dụng Điều 88, 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của anh Lương Ngọc S, xác định cháu Trần Lương Toàn T1 là con ruột của anh Lương Ngọc S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai nhận định:

[1] Anh Lương Ngọc S chưa được ghi nhận là cha của cháu Trần Lương Toàn T1 trong Giấy khai sinh số 241 ngày 27 tháng 8 năm 2019 được đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường YĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai nên có quyền yêu cầu Tòa án xác định cháu Trần Lương Toàn T1 là con mình theo khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh S cư trú tại trên địa bàn thành phố P nên thẩm quyền giải quyết việc dân sự thuộc về Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp giải quyết.

[2] Khi cháu Trần Lương Toàn T1 ra đời, anh Lương Ngọc S và chị Trần Thị T không có quan hệ hôn nhân hợp pháp; bản thân anh Lương Ngọc S đang tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp với người phụ nữ khác và hiện nay quan hệ hôn nhân này vẫn chưa chấm dứt theo quy định của pháp luật.

Chị Trần Thị T cũng thừa nhận cháu Trần Lương Toàn T1 là con của chị và anh Lương Ngọc S, chị có thai cháu T1 trong giai đoạn chị và anh S có quan hệ tình cảm. Vì không đủ điều kiện theo pháp luật hôn nhân nên chị T chỉ đăng ký Giấy khai sinh cho cháu T1 với tư cách là mẹ mà không có thông tin của cha là anh Lương Ngọc S.

Theo Kết quả xét nghiệm ADN số 21587IG/DNA ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Công nghệ G xác định quan hệ huyết thống cha - con bằng phương pháp phân tích ADN trong nhân tế bào máu kết luận “*Người có mẫu ký hiệu B21587.IG **CÓ** quan hệ huyết thống bố - con với người có mẫu ký hiệu C21587.IG, độ tin cậy >99,9999%*”. (Ký hiệu: B21587.IG là mẫu ghi tên Lương Ngọc S; ký hiệu C21587.IG là mẫu ghi tên Trần Lương Toàn T1). Quá trình xét nghiệm DNA do anh S, chị T cùng cháu T1 tự đến cơ sở giám định thu mẫu máu và yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Công nghệ G xét nghiệm nhưng anh S, chị T đều thống nhất với nội dung kết luận. Do đó Kết quả xét nghiệm ADN số 21587IG/DNA ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Công nghệ G hoàn toàn có căn cứ pháp lý để xác định quan hệ huyết thống cha - con giữa anh Lương Ngọc S và cháu Trần Lương Toàn T1.

Như vậy, yêu cầu của anh Lương Ngọc S xác định cháu Trần Lương Toàn T1 là con đẻ của anh là hoàn toàn có căn cứ cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hoàng Lương S không có Đơn đề nghị miễn lệ phí nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 362, Điều 363, Điều 365, Điều 366, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 88, Điều 89, Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Lương Ngọc S.

- Xác định cháu Trần Lương Toàn T1 là con của anh Lương Ngọc S.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: **300.000 (ba trăm nghìn) đồng** anh Lương Ngọc S phải nộp toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002087 ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai. Anh Lương Ngọc S đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân phường YĐ;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đã ký

Võ Thị Thanh Thúy